

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN X
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:12/2017/HSST

Ngày: 28 / 4 /2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH PHÚ YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đậu Thị Quy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Chương – Ủy viên Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện X, tỉnh Phú Yên.
2. Ông Phạm Chính – Hiệu trưởng trường THCS L, huyện X, tỉnh Phú Yên.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Phụng Kiều, Công chức Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Ngọc Hân, Kiểm sát viên.

Hồi 10 giờ 15 phút, ngày 28 tháng 04 năm 2017 tại Hội trường ủy ban nhân dân xã B, huyện Phú X, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 04/2017/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2017 đối với bị cáo:

HTT, sinh năm: 1990; Đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã B, huyện X, tỉnh Phú Yên; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không (tại phiên tòa khai làm nông); Con ông HKH, sinh năm: 1968 và bà NTC, sinh năm: 1970; Họ và tên vợ: LTP, sinh năm: 1991; Bị cáo có 01 con sinh năm 2012; Tiền sự: Ngày 23/12/2015 Công an xã B xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh người gây thương tích (chưa nộp phạt); Ngày 17/3/2016 Công an huyện X xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng, về hành vi gây rối trật tự công cộng (chưa nộp phạt). Nhân thân: Ngày 25/02/2008 bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, ngày 25/02/2010 chấp hành xong; Ngày 10/01/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X khởi tố bị can về tội cố ý gây thương tích; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/01/2017 trong một vụ án khác.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ NCD, sinh năm: 1976; Vắng mặt tại phiên tòa

Trú tại: Thôn S, xã B, huyện X, tỉnh Phú Yên

2/ NQH, sinh năm: 1985; Có mặt tại phiên tòa

3/ VCT, sinh năm: 1972; Vắng mặt tại phiên tòa có lý do

Đồng trú: Thôn N, xã B, huyện X, tỉnh Phú Yên

4/ HQT, sinh năm: 1990; Vắng mặt tại phiên tòa có lý do

Trú tại: Thôn P, xã B, huyện X, tỉnh Phú Yên

5/ NTG, sinh năm: 1985; Có mặt tại phiên tòa

Trú tại: Thôn B, xã B, huyện X, tỉnh Phú Yên

6/ NAT, sinh năm: 1983; Có mặt tại phiên tòa.

Trú tại: Thôn L, xã B, huyện X, tỉnh Phú Yên

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 12/12/2016 sau khi cùng bạn bè tổ chức uống rượu tại nhà, HTT mở karaoke hát. Do máy hỏng nên T gọi điện nhờ VĐT, trú ở thôn N, xã B đến sửa giúp nhiều lần nhưng không được nên T quay về nhà tiếp tục uống bia, hát karaoke cùng anh họ là NCD. Sau đó T tiếp tục đến nhà T nhờ, thấy T nhờ nhiều lần nên anh Đ phản ứng thì T dùng chân phải đá trúng miệng anh Đ 01 cái rồi bỏ đi. Thấy vậy, ông P (cha của T) gọi điện thoại báo cáo Công an xã B. Công an xã phân công 02 Công an viên là NAT và HQT đến giải quyết vụ việc (cả hai mặc trang phục công an xã, bên ngoài mặc áo khoác). Khi thấy anh T và anh T đến trước cửa nhà T, T đi ra dùng tay đánh anh T 01 cái trúng mũi bảo hiểm làm vỡ diềm mũi. Anh T gọi điện báo cáo Lãnh đạo Công an xã, tiếp tục phân công 02 Công an viên là NTG và NQH đến hỗ trợ giải quyết vụ việc. Nhận nhiệm vụ, anh G và anh H mặc trang phục Công an xã đến nhà ông P để giải quyết vụ việc thì T dùng tay đánh nhiều cái vào mặt anh H, mọi người đến can ngăn đưa T về nhà. Sau đó Công an huyện X đến giải quyết vụ việc.

Ngày 15/12/2016 Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: NCD bị thương tích 02%; NQH bị thương tích 02%.

Tại bản Cáo trạng số 04/VKS-HS ngày 22 tháng 3 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X đã truy tố HTT về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo HTT phạm tội “Chống người thi hành công vụ”; Áp dụng khoản 1 Điều 257, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 16 giờ ngày 12/12/2016 nhận được thông tin HTT đánh anh NCD nên Lãnh đạo công an xã B, phân công Công an viên thuộc Công an xã B, huyện X, gồm: NAT, HQT, NTG và NQH (đều mặc trang phục công an xã) đến nhà HTT làm việc thì HTT không chấp hành mà có hành vi dùng tay đánh anh NAT 01 cái nhưng không gây thương tích. Đồng thời, T dùng tay đánh nhiều cái vào mặt anh NQH gây thương tích 02%. Hành vi của bị cáo HTT bị Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố về tội “*Chống người thi hành công vụ*” quy định tại khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét thấy, bị cáo biết các anh NAT, HQT, NTG và NQH là Công an xã B đang thi hành công vụ nhưng bị cáo đã có hành vi chống đối, dùng tay đánh anh T và đánh anh H gây thương tích. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, xâm phạm hoạt động bình thường, đúng đắn của cơ quan Nhà nước, gây mất trật tự xã hội ở địa phương, làm ảnh hưởng sức khỏe của người khác. Bị cáo có 02 tiền sự: Ngày 23/12/2015 Công an xã B xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh người gây thương tích; Ngày 17/3/2016 Công an huyện X xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng đến nay chưa nộp phạt, bị cáo có nhân thân không tốt. Nên cần thiết xử lý nghiêm, để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Xét bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, quyết định mức hình phạt phù hợp để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Nên đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có cơ sở chấp nhận.

Về phần trách nhiệm dân sự: NCD và NQH không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo HTT phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo HTT phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”
Áp dụng khoản 1 Điều 257; Điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo HTT **01 (Một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về bồi thường dân sự: NCD và NQH không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không giải quyết.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo HTT phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo; người liên quan;
- VKSND H.Phú Hòa;
- Công an H.Phú Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đậu Thị Quy